

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày: 06/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuận Sơn và ông Đỗ Trung Tuấn

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 25/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 22/4/2019 đối với các bị cáo:

1/ Trần Viết L, sinh ngày: 05/5/1960 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Xóm 1, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Viết T (đã chết) và bà Đoàn Thị K (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2018 đến ngày 21/02/2019, được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp "bảo lãnh", bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Viết B, tên gọi khác: Cu B, sinh ngày: 12/3/1990 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Xóm 1, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Viết L, sinh năm 1960 (là bị cáo trong vụ án) và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị Hoài T, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: Có 2 con còn nhỏ; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 23/8/2018, UBND xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 700.000 đồng về hành vi đánh nhau); về nhân thân: Ngày 05/10/2014, bị Công an thị trấn K, huyện L xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bị bắt tạm giam theo lệnh bắt bị can để tạm giam từ ngày 29/01/2019 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

3/ Trần Viết T, sinh ngày: 22/4/1984 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Xóm 1, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch:

Việt Nam; con ông: Trần Viết L, sinh năm 1960 (là bị cáo trong vụ án) và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1961; vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1990; con: Có 2 con còn nhỏ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/10/2006, UBND tỉnh Quảng Bình có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng (chấp hành từ ngày 19/01/2007 đến 19/01/2009). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Võ Anh Q, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Đỗ Thị X, sinh năm 1961, nơi cư trú: Xóm 1, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Chị Đặng Thị T, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm 1, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Người làm chứng:

Bà Võ Thị G, sinh năm 1960, nơi cư trú: Thôn Trung T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Anh Võ Anh T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 5/2018, Võ Anh Q ở thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình vay của Trần Viết B số tiền 50.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 10.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày. Bà Đỗ Thị X (là mẹ của Trần Viết B) đưa tiền cho Trần Viết B để giao cho Võ Anh Q vay 03 lần, cụ thể: Lần 1: Võ Anh Q vay 10.000.000 đồng(có viết giấy mượn tiền); lần 2: Vay 20.000.000 đồng(có viết giấy mượn tiền); lần 3: Vào ngày 03/5/2018, vay 20.000.000 đồng. Võ Anh Q hủy giấy mượn tiền hai lần trước, viết một giấy mượn tiền 50.000.000 đồng, nội dung giấy mượn tiền không ghi lãi suất, không ghi hạn ngày trả(lãi suất do hai bên tự thỏa thuận bằng miệng). Đến giữa tháng 12/2018 Võ Anh Q đã trả cho Trần Viết B được 15.000.000 đồng(tiền gốc).

Sau một thời gian Võ Anh Q đi làm ăn xa không có tiền trả nợ nên khoảng 18 giờ ngày 28/12/2018, Trần Viết B yêu cầu Võ Anh Q cùng đi bằng xe taxi đến nhà bố đẻ của Trần Viết B là ông Trần Viết L ở xóm 1, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Lúc này ông Trần Viết L đang nằm võng ở hiên nhà, bà Đỗ Thị X đang ngồi ở bếp. Trần Viết B đưa Võ Anh Q vào gian giữa nhà, rút dao trong túi xách ra, cầm trên tay phải yêu cầu Võ Anh Q quỳ xuống, rồi trở bản dao gỗ vào đầu Võ Anh Q, nói "*đồ loại mi tưởng tau không biết à, mi lừa đảo tau à, chừ nợ tau mi tính răng*", Võ Anh Q hẹn hôm sau sẽ trả nợ, Trần Viết B dùng chân trái đá vào mang tay phải làm Võ Anh Q ngã xuống sàn nhà, rồi bảo Võ Anh Q ngồi lên ghế và tiếp tục yêu cầu Võ Anh Q trả nợ, Võ Anh Q hẹn hôm sau sẽ trả vì lúc đó không có tiền. Trần Viết B đưa ra một cuốn sổ và một cây bút để lên bàn, tay phải cầm dao đặt lên mặt bàn, nói với Võ Anh Q: "*mi vay tau 50.000.000 đồng, lãi suất 10.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày, thời gian vay là 7 tháng, tiền lãi là 105.000.000 đồng, tiền gốc là 50.000.000 đồng, cộng cả gốc lẫn lãi là 155.000.000 đồng, mi đã*

trả 15.000.000 đồng, vậy chừ mi còn nợ tau 140.000.000 đồng, chừ mi phải viết giấy mượn tiền 140.000.000 đồng của tau". Sau khi viết giấy mượn tiền hai lần nhưng không đúng nội dung, Trần Viết B đọc đề Võ Anh Q viết theo nội dung: "Tôi Võ Anh Q có mượn của anh Trần Viết B số tiền 140.000.000 đồng... hẹn ngày 20/12/2018 âm lịch trả...ngày 03/5/2018..." Sau đó Võ Anh Q điện thoại cho chị Đậu Thị Thanh H(là vợ của Q đã ly hôn đang ở Nghệ An) rồi đưa điện thoại đề Trần Viết B nói chuyện. Chị Đậu Thị Thanh H hẹn ngày 02/01/2019 sẽ đưa tiền cho Võ Anh Q để trả nợ. Trần Viết B cúp máy và dùng ống nhựa đánh vào đuôi mắt phải Võ Anh Q, làm chảy máu, đồng thời chửi Võ Anh Q. Một lúc sau Võ Anh Q xin về, ông Trần Viết L đang nằm ở văng nói "mi không được lên, chừ tau xích mi lại, khi nào mẹ mi đưa tiền xuống trả thì tau mới cho mi lên". Võ Anh Q sợ không phản ứng gì. Ông Trần Viết L lấy sợi dây xích dài 1m và ổ khóa Việt Tiếp ở bến thuyền đi vào nhà, lúc này Trần Viết B đang ngồi gần đó, Trần Viết L lấy dây xích quần vào hai cổ chân Q rồi bấm khóa và giữ Võ Anh Q tại nhà.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần Viết T là con Trần Viết L, đưa cháo sang cho bố là Trần Viết L và mẹ là Đỗ Thị X. Khi đến nhà thấy Võ Anh Q đang ngồi ở ghế, chân bị xích, mắt phải bị sưng, thâm, rỉ máu nên hỏi thì Trần Viết L trả lời: "do Q nợ tiền chưa trả nên ông xích, giữ lại khi nào người nhà đến trả tiền thì mới cho về". Trần Viết T đi mua 10 lon bia Sài Gòn về uống, có gọi Võ Anh Q uống cùng nhưng Trần Viết B không cho. Đang uống bia, Trần Viết B buộc Võ Anh Q gọi điện bảo người nhà đưa tiền đến trả. Võ Anh Q gọi điện cho anh Võ Anh T ở thôn T, xã D, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình (là em trai của anh Q), bảo mẹ đưa tiền đến trả, nhưng mẹ Võ Anh Q đang bị ốm nên không đến được. Trần Viết B ném hũ bát sứ vào người Võ Anh Q rồi cầm tô Inox đựng đá đánh vào đầu Võ Anh Q. Một lúc sau Trần Viết L bảo Trần Viết T chở Q về nhà Trần Viết T để giữ và tránh bị B đánh; Trần Viết T đồng ý cùng Trần Viết L đỡ Võ Anh Q lên xe mô tô, do hai chân đang bị xích nên Võ Anh Q ngồi lên xe hai chân quay về một hướng bên trái của xe. Trần Viết L và bà Đỗ Thị X đi theo sau. Về đến nhà, Trần Viết T dìu Võ Anh Q vào trong nhà, cho ngồi ở hành lang trước phòng ngủ. Chị Đặng Thị T(là vợ Trần Viết T) hỏi, T trả lời: "hắn mượn tiền không trả nên ông xích hắn lại khi nào người nhà đưa tiền đến trả thì ông cho về". Chị Đặng Thị T phản đối không cho Võ Anh Q ở lại nhà, nhưng T quyết định để Q ở lại nhà mình. Sau đó Trần Viết L ở lại giữ Võ Anh Q cho đến nửa đêm thì đi về nhà. Võ Anh Q ngủ ở hành lang trong nhà Tý. Khoảng 4 giờ 15 phút, ngày 29/12/2018, Võ Anh Q gọi điện thoại cho Võ Anh T nhưng không được nên đã chụp ảnh mình bị xích gửi qua facebook cho Võ Anh T. Lúc này Trần Viết L vẫn canh giữ Võ Anh Q tại nhà Trần Viết T, đến khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018 thì bà Võ Thị G(là mẹ của Võ Anh Q) đến xin đưa Võ Anh Q về nhưng Trần Viết L không đồng ý nên bà G đi về. Trần Viết L giữ Võ Anh Q đến 16 giờ ngày 30/12/2018 thì bị Công an huyện Lệ Thủy phát hiện, bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 219/PC09(GĐ)ngày 25/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Chữ viết, chữ ký tại giấy mượn tiền đứng tên Võ Anh Q, đề ngày 03/5/2018(trừ chữ ký đứng tên Trần Viết

B ở dưới mục người cho mượn tiền) là do Võ Anh Q viết, ký ra; chữ ký đứng tên Trần Viết B, ở dưới mục người cho mượn tiền là do Trần Viết B ký viết ra.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đang tạm giữ:

- 01(một) sợi dây xích làm bằng kim loại màu đen, kích thước dài 100cm, được liên kết với nhau bằng các móc nối hình chữ o, phi 06;
- 02(hai) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp;
- 02(hai) chìa khóa nhãn hiệu Việt Tiệp làm bằng kim loại màu trắng;
- 01(một)cây dao làm bằng kim loại dài 45cm, đầu lưỡi dao nhọn, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 15cm, bọc nhựa dán băng dính màu đen;
- 01(một) cái tô bằng kim loại màu trắng cao 07cm, đường kính đáy 12cm, đường kính miệng 22cm;
- 01(một) ống nhựa màu vàng xám, hình trụ lõi rỗng, dài 34cm, đường kính 2,5cm, đầu ống có hai đường nứt dài 22cm, phần đầu ống bị sứt gãy.

Về dân sự: Quá trình điều tra, ngày 14/01/2019, Võ Anh Q đã tự nguyện trả cho Trần Viết B 50.000.000 đồng tiền gốc, hai bên đã thỏa thuận không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 139/CT-VKS-P2 ngày 21/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố các bị cáo Trần Viết L, Trần Viết B và Trần Viết T về "Tội giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Viết L từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng; áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Viết B từ 12 đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Viết T từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập của bị cáo; về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã tạm giữ; về dân sự, bị hại anh Võ Anh Q không yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Viết L, Trần Viết B và Trần Viết T đều đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Các bị cáo đều khai: Do Võ Anh Q vay tiền của gia đình B 50.000.000 đồng, B đã đòi nhiều lần nhưng Q không trả đầy đủ như thỏa thuận nên ngày 28/12/2018, B đã đưa Q về nhà bỏ để mình là Trần Viết L để thỏa thuận về số tiền nợ nhưng Q nói hiện tại chưa có tiền để trả. Trần Viết L, Trần Viết B yêu cầu Q phải trả, khi Q hứa đến ngày 20/12/2018 âm lịch sẽ trả thì B cho rằng lừa đảo và đánh Q. Lúc đó, Trần

Viết L đưa ra một sợi dây xích và hai ổ khóa, xích, khóa hai chân của Q lại và giữ tại nhà Trần Viết L, sau đó sợ B tiếp tục đánh đập Q nên Trần Viết L và Trần Viết T đưa Q sang nhà T giữ cho đến ngày 30/12/2018 thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Trần Viết L, Trần Viết B và Trần Viết T đã có hành vi giữ Võ Anh Q tại nhà Trần Viết L và nhà của Trần Viết T từ ngày 28/12/2018 đến ngày 30/12/2018. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét vai trò thực hiện và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với từng bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy cả ba bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân và uy tín, danh dự của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người trong cùng một gia đình, Trần Viết L là bố của Trần Viết B và Trần Viết T, là người lớn tuổi nhất nhưng không biết can ngăn hành vi của Trần Viết B, mà còn lại là người chủ động dùng sợi dây xích và hai ổ khóa để khóa hai chân của Võ Anh Q lại và cùng với Trần Viết T đưa anh Q về nhà T và trực tiếp giữ từ ngày 28/12/2018 cho đến ngày 30/12/2018. Bị cáo Trần Viết B, là người chủ động không chế, ép buộc Võ Anh Q phải về nhà mình, từ đó, B đưa cây dao ra liên tục uy hiếp tinh thần, đánh đập làm cho Võ Anh Q hoảng sợ không giám phản ứng. Mặc dù không có sự bàn bạc trước nhưng khi Trần Viết L khóa chân anh Q, B đã đồng tình không phản đối hành vi của Trần Viết L; đối với Trần Viết T, Tuy không biết trước việc Trần Viết L giữ Võ Anh Q nhưng khi đến nhà Trần Viết L thấy anh Q bị xích khóa hai chân và biết rõ Trần Viết L đang giữ Võ Anh Q trái pháp luật, đã đồng tình chở Võ Anh Q về nhà mình để Trần Viết L tiếp tục giữ Võ Anh Q từ ngày 28/12/2018 đến ngày 30/12/2018. Hành vi của Trần Viết T tạo điều kiện, giúp sức cho Trần Viết L thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội đối với từng bị cáo nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, cả ba bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và xét hỏi, các bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại Võ Anh Q xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với Trần Viết L từng đi bộ đội, làm nhiệm vụ quốc tế sau năm 1975. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy về tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự "người bị hại xin giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo" chỉ áp dụng trong trường hợp gây tổn hại về sức khỏe của người bị hại, gây thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Viết L; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được

quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Trần Viết B và Trần Viết T để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Song, đối với Trần Viết B đã có một tiền sự về hành vi đánh nhau, bị UBND xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 700.000 đồng vào ngày 23/8/2018; Trước đó, vào ngày 05/10/2014, bị Công an thị trấn K, huyện L xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Qua đó, chứng tỏ nhân thân bị cáo không tốt nên cần phải cách ly bị cáo Trần Viết B ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo tập trung mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Đối với bị cáo Trần Viết L và Trần Viết T chưa có tiền án, tiền sự. (Tuy trước đây vào ngày 11/10/2006 bị cáo Trần Viết T đã có hành vi gây rối trật tự công cộng, bị UBND tỉnh Quảng Bình quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, chấp hành thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục từ ngày 19/01/2007 đến ngày 19/01/2009 trở về địa phương cho đến ngày phạm tội đã gần 10 năm nên bị cáo được coi là chưa có tiền sự); có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, mức độ hành vi phạm tội của Trần Viết T với vai trò thứ yếu và hai bị cáo có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần thiết phải cải tạo tập trung mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân là phù hợp với các khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Trong vụ án này, Trần Viết B cho Võ Anh Q vay 50.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 10.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương lãi suất 360%/1năm. Trần Viết B mới thu được 50.000.000 đồng tiền gốc từ Võ Anh Q, chưa thu được tiền lãi như đã thỏa thuận khi cho vay. Như vậy, Trần Viết B chưa thu lợi bất chính từ việc cho Võ Anh Q vay tiền. Do đó, hành vi của Trần Viết B cho Võ Anh Q vay tiền với lãi suất 10.000 đồng/ 1 triệu đồng/ 1 ngày không đủ yếu tố cấu thành tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, quy định tại điều 201 Bộ luật Hình sự.

Trần Viết B đã có hành vi đánh Võ Anh Q để buộc trả nợ không có yếu tố chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội cướp tài sản hoặc cưỡng đoạt tài sản quy định tại Điều 168 hoặc Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Võ Anh Q từ chối giám định tỷ lệ thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi Trần Viết B đánh trong lúc giữ nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trần Viết B về hành vi cố ý gây thương tích.

Bà Đỗ Thị X và chị Đặng Thị T biết rõ Trần Viết L, Trần Viết B, Trần Viết T có hành vi giữ người trái pháp luật, mặc dù đã có can ngăn nhưng không tố giác hành vi vi phạm pháp luật của Trần Viết L, Trần Viết B và Trần Viết T đến cơ quan có thẩm quyền. Căn cứ Điều 19, khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự, xác định: Hành vi của bà Đỗ Thị X và chị Đặng Thị T không đủ yếu tố cấu thành tội không tố giác tội phạm quy định tại Điều 390 của Bộ luật Hình sự.

Từ những lý do trên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình không khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét là có căn cứ.

[4].Vật chứng vụ án: Số vật chứng Cơ quan điều tra đã tạm giữ là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5].Về dân sự: Trong quá trình điều tra, ngày 14/01/2019, Võ Anh Q đã tự nguyện trả cho Trần Viết B 50.000.000 đồng tiền gốc, hai bên thỏa thuận không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8].Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Viết L, Trần Viết B (tên gọi khác: Cu B) và Trần Viết T phạm "Tội giữ người trái pháp luật".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; các điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Viết L 12(mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (06/5/2019).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Viết B (tên gọi khác: Cu B) 12(mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 29/01/2019. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Viết B 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Viết T 06(sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (06/5/2019).

Giao hai bị cáo Trần Viết L và Trần Viết T cho UBND xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01(một) sợi dây xích làm bằng kim loại màu đen, kích thước dài 100cm, được liên kết với nhau bằng các móc nối hình chữ o, phi 06;
- 02(hai) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp

- 02(hai) chìa khóa nhãn hiệu Việt Tiệp bằng kim loại màu trắng;
- 01(một)cây dao làm bằng kim loại màu trắng, dài 45cm, đầu lưỡi dao nhọn, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 15cm bọc nhựa, dán băng dính màu đen;
- 01(một) cái tô bằng kim loại màu trắng cao 07cm, đường kính đáy 12cm, đường kính miệng 22cm;
- 01(một) ống nhựa màu vàng xám, hình trụ lõi rỗng, dài 34cm, đường kính 2,5cm, đầu ống có hai đường nứt dài 22cm, phần đầu ống bị nứt gãy.

Tất cả đều có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 30/12/2018 và ngày 04/01/2019; biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/4/2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc các bị cáo Trần Viết L, Trần Viết B và Trần Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Những người có QLNVLQ
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h.Lệ Thủy;
- Phòng PC 01 Công an tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp t.Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn